

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST
Ngày 16-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Diệu,

Bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Thủy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 16/7/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 22/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HS ngày 02/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến V (tên gọi khác: Nguyễn Văn V), sinh năm 1986, tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Xanh S, xã Thủy Đường, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Đỗ Thị S; có vợ Phạm Thị T và có 02 con; tiền án: Bản án số 80/2006/HSST ngày 14/9/2006 của Tòa án nhân dân quận Hải An phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Ngày 22/12/2008 thi hành xong án phạt tù, chưa thi hành hình phạt bổ sung và án phí (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/02/2020 đến ngày 11/02/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trương Thị Hòa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/02/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với Công an xã Thủy Đường phát hiện các đối tượng có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân gồm: Hoàng Văn Hải sinh năm 1992 ở thôn Vôi, xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên; Phạm Nho Quảng sinh năm 1971 ở thôn 5, xã Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên; Hoàng Văn Chiến sinh năm 1993 ở thôn Đông, xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên và Dương Hồng Sơn sinh năm 1999 ở thôn 3, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên. Thu tại túi quần phía trước bên phải của Hoàng Văn Hải 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); thu tại túi quần phía trước bên phải của Chiến 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy). Tổ công tác đã đưa các đối tượng Hải, Quảng, Chiến, Hồng Sơn cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Thủy Đường làm việc. Các đối tượng khai đã cùng nhau chung tiền mua ma túy của Nguyễn Tiến V để sử dụng cho bản thân.

Ngày 05/02/2020 Công an huyện Thủy Nguyên tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Tiến V. Thu giữ tại túi áo khoác bên phải của Việt 01 chiếc ví vải bên trong có 16 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy), 01 thẻ ATM, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Tiến V, thu giữ 3.420.000 đồng (gồm 2.820.000 đồng tại túi quần phía sau bên trái, 600.000 đồng trong ví giả da ở túi quần bên phải). Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến V thu giữ 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 đoạn ống hút nhựa trên nền nhà, 03 chiếc điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 chiếc màn hình cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI màu trắng, 01 chiếc hình cảm ứng nhãn hiệu MI màu đen), 01 chiếc bật lửa khò, 01 chiếc kéo, 01 hộp nhựa chứa 20 đoạn ống hút nhựa tại phòng khách, 01 cân điện tử, 01 hộp kim loại đựng 04 túi nilon, bên trong có 66 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy) tại phòng ngủ.

Tại các bản Kết luận giám định số 50/KLGD, 51/KLGD ngày 06/02/2020 và số 53/KLGD ngày 10/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng Công an thu giữ của Hoàng Văn Hải có khối lượng 0,01 gam là ma túy loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng Công an thu giữ của Hoàng Văn Chiến có khối lượng 0,02 gam là ma túy loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng Công an thu giữ khi giữ khẩn cấp Việt có khối lượng 2,48 gam là ma túy loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng Công an thu giữ khám xét khẩn cấp Việt có khối lượng 9,41 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến V khai: Do bản thân nghiện chất ma túy nên Việt thường xuyên đến khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua ma túy của người không quen biết để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác. Loại ma túy Việt sử dụng và bán là ma túy đá (Methamphetamine). Việt mua ma túy về nhà chia nhỏ, đóng gói vào ống hút nhựa. Giá bán ma túy là 200.000 đồng/gói; địa điểm mua bán ma túy tại nơi ở của Việt. Cách thức Việt và người nghiện mua bán ma túy là giao dịch trực tiếp, không liên lạc qua điện thoại. Người nghiện ma túy đến công nhà Việt gọi thì Việt mang sẵn ma túy ở trong nhà đi ra, tùy thuộc số lượng người mua bao nhiêu thì Việt đưa bấy nhiêu. Trong khi các bên giao dịch

mua bán ma túy, Việt vẫn khóa cổng (cánh cổng sắt, đan lưới hình ô vuông, thoáng, nhìn được rõ người mua, bán), Việt nhận tiền rồi đưa ma túy qua các ô thoáng ở cổng. Nguồn gốc số ma túy đá Công an thu giữ khi bắt giữ các đối tượng Hải, Quảng, Chiến, Hồng Sơn, Việt và khi khám xét khẩn cấp nhà Việt là của Việt mua ngày 31/01/2020 với giá 5.000.000 đồng. Việt chia nhỏ được 100 gói vừa sử dụng vừa bán lại cho nhiều người khác. Trong khoảng thời gian từ ngày 03/02/2020 đến ngày 04/2/2020, Việt đã bán ma túy nhiều lần cho các đối tượng, cụ thể như sau: Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 03/02/2020, Việt bán cho Hải và Trịnh Xuân Tùng, sinh năm 1984 ở thôn 9, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng; Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 03/02/2020, Việt bán cho Hải, Chiến và Đỗ Thanh Sơn, sinh năm 1993, ở thôn 9, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng; Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ ngày 04/02/2020, Việt bán cho Hải và Vũ Mạnh Cường, sinh năm 1993 ở thôn 6, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng; Lần thứ tư: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/02/2020, Việt bán cho Hải và Quảng 01 ống ma túy đá với giá 200.000 đồng; Lần thứ năm: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 04/02/2020, Việt bán cho Chiến và Dương Hồng Sơn 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Nguồn gốc những đồ vật Công an thu giữ của Việt là tài sản của Việt. Đối với số tiền 3.420.000 đồng Công an thu giữ của Việt, trong đó có 2.820.000 đồng là tiền bán ma túy mà có; 600.000 đồng là tiền chi tiêu cá nhân (cho cháu của Việt bị viêm não Nhật Bản) không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn Hải, Phạm Nho Quảng, Hoàng Văn Chiến, Dương Hồng Sơn, Trịnh Xuân Tùng, Đỗ Thanh Sơn, Vũ Mạnh Cường đều khai nhận đã mua ma túy của Việt như trên.

Vật chứng của vụ án gồm: Số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 chiếc bật lửa khò, 01 chiếc kéo, 01 hộp nhựa, 01 đoạn ống hút nhựa một đầu hàn kín một đầu vát nhọn, 20 đoạn ống hút nhựa, 01 chiếc cân điện tử và 2.820.000 đồng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên chờ xử lý. Đối với 01 thẻ ATM, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Tiến V, 03 điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 chiếc màn hình cảm ứng nhãn hiệu HUAWEI màu trắng, 01 chiếc hình cảm ứng nhãn hiệu MI màu đen), 01 ví giả da màu đen và số tiền 600.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra trả lại cho gia đình Việt quản lý.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên, đồng ý với nội dung Kết luận giám định. Bị cáo đề nghị được trả lại số tiền 1.820.000 đồng trong số tiền 2.820.000 đồng do cơ quan điều tra thu giữ vì số tiền này là tiền của bị cáo được gia đình cho tiết kiệm mà có, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Khi thực hiện hành vi mua ma túy, bị cáo có 6.820.000 đồng nhưng chỉ dùng 5.000.000 đồng để mua ma túy. Bị cáo xin được miễn án phí vì là hộ nghèo.

Bản Cáo trạng số 63/2020/CT-VKS ngày 19/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố Nguyễn Tiến V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s

khoản 1 Điều 51 (tình tiết thành khẩn khai báo); điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo từ 11 đến 12 năm tù; không phạt tiền bị cáo; áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 chiếc bật lửa khò, 01 chiếc kéo, 01 hộp nhựa, 01 đoạn ống hút nhựa một đầu hàn kín một đầu vát nhọn, 20 đoạn ống hút nhựa, 01 chiếc cân điện tử; tịch thu nộp sung Quỹ Nhà nước số tiền 2.820.000 đồng; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Đồng ý với tội danh, điều luật như ông Kiểm sát viên đề nghị. Tuy nhiên, bị cáo ăn năn hối cải, gia đình khó khăn và thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS và xử bị cáo mức án 10 năm tù. Đối với số tiền 2.820.000 đồng công an thu giữ chỉ có 1.000.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ 5 lần bán ma túy. Số tiền còn lại 1.820.000 đồng cơ quan điều tra không chứng minh được do bị cáo phạm tội mà có; gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo còn 02 con nhỏ và nuôi cháu bị bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc có lợi trả lại cho bị cáo sử dụng.

Ông Kiểm sát viên đối đáp với ý kiến của người bào chữa: Bị cáo đã có tiền án về tội phạm ma túy nhưng còn thực hiện việc bán ma túy nhiều lần; bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo không phải là tình tiết giảm nhẹ khác; số tiền 2.820.000 đồng công an thu giữ, quá trình điều tra bị cáo thừa nhận do bán ma túy mà có. Vì vậy ông Kiểm sát viên không đồng ý với quan điểm bào chữa của luật sư và vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội như đã trình bày.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/02/2020 đến ngày 04/2/2020, Nguyễn Tiến V đã bán ma túy Methamphetamine cho Hoàng Văn Hải, Phạm Nho Quảng, Hoàng Văn

Chiến, Dương Hồng Sơn, Trịnh Xuân Tùng, Đỗ Thanh Sơn, Vũ Mạnh Cường. Lượng ma túy bị cáo cất giấu để bán xác định được là 11,92 gam. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện. Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội bị loại trừ.

[3] Về quan điểm giữa ông Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt người bào chữa đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo: Thấy quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

[3.2] Đối với số tiền 1.820.000 đồng thu giữ của bị cáo: Thấy quan điểm của người bào chữa như đã trình bày là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, đạo đức, lối sống, văn hóa và sức khỏe của người khác. Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí của Bản án số 80 nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] Về hình phạt: Với phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Tại khoản 5 Điều 251 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Thấy bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không phạt tiền bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đã tự chế, 01 chiếc bật lửa khò, 01 chiếc kéo, 01 hộp nhựa, 01 đoạn ống hút nhựa một đầu hàn kín một đầu vát nhọn, 20 đoạn ống hút nhựa, 01 chiếc cân điện tử không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền thu giữ 2.820.000 đồng, trong đó xác định có 1.000.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu nộp sung Quỹ Nhà nước; số tiền còn lại 1.820.000 đồng không chứng minh được tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có cần trả lại cho bị cáo sử dụng.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. 01 chiếc thẻ ATM, 01 chiếc thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Tiến V, 03 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc ví giả da màu đen, số tiền 600.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra trả lại cho gia đình Việt quản lý là phù hợp pháp luật. Các đối tượng Hoàng Văn Hải, Phạm Nho Quảng, Hoàng Văn Chiến, Dương Hồng Sơn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân vào ngày 04/02/2020 nhưng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khối lượng ma túy Công an thu giữ được không đủ lượng

để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính là phù hợp pháp luật. Đối với các đối tượng Trịnh Xuân Tùng, Đỗ Thanh Sơn, Vũ Mạnh Cường có hành vi mua ma túy của Việt để sử dụng, Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính là phù hợp pháp luật. Đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Việt, quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch nên không có cơ sở điều tra là phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp án phí quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong phạm vi và thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Tiến V (tên gọi khác: Nguyễn Văn Việt) 11 (Mười một) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 05/02/2020.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí cho bị cáo Nguyễn Tiến V.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định, 01 bộ đồ sử dụng ma túy đã tự chế, 01 chiếc bật lửa khò, 01 chiếc kéo, 01 hộp nhựa, 01 đoạn ống hút nhựa một đầu hàn kín một đầu vát nhọn, 20 đoạn ống hút nhựa, 01 chiếc cân điện tử; tịch thu nộp sung Quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng; trả lại cho bị cáo số tiền 1.820.000 đồng (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/6/2020 và Biên lai thu tiền số 0000349 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

